

Số: 1289 /BC-SKHCHN

Hà Tĩnh, ngày 23 tháng 11 năm 2018

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2018**

#### **I. Tình hình chung:**

##### **1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT**

Ban chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT của Sở KH&CN đã thường xuyên điều hành, định hướng ứng dụng CNTT vào thực hiện công tác chuyên môn của các phòng, đơn vị trực thuộc. Chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch ứng dụng CNTT của Sở năm 2018. Định hướng lựa chọn công nghệ tiên tiến đối với mua sắm trang thiết bị, dự án đầu tư của các phòng, đơn vị trong Sở cũng như các nhiệm vụ cấp tỉnh được triển khai trong năm 2018.

Thường xuyên tuyên truyền các văn bản của trung ương và của tỉnh về lĩnh vực CNTT tới tất cả công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành trên mạng nội bộ. Tuyên truyền nâng cao kiến thức, cảnh giác về an toàn, bảo mật thông tin. Ứng dụng CNTT trong công tác cải cách hành chính, ...

Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020”; Quyết định Số: 739 /QĐ-UBND Về việc ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh, Quyết định 27/2018/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện các quy định, quy chế đã được ban hành như: Ban chỉ đạo ứng dụng và phát triển CNTT; Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin tại Sở Khoa học và Công nghệ

Hà Tĩnh; Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống Văn phòng điện tử; khuyến khích phát triển và ứng dụng CNTT ; Quyết định ban hành Quy định sử dụng hệ thống Gửi, nhận văn bản của UBND tỉnh và hệ thống mạng nội bộ tại Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh; Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử Mail.hatinh.gov.vn; phát triển nguồn nhân lực cho CNTT; khuyến khích ứng dụng phần mềm nguồn mở; Quy chế hoạt động của trang thông tin điện tử; Quyết định kiện toàn Ban biên tập Cổng thông tin điện tử; Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018; Chỉ đạo thực hiện Quyết định Số: 739 /QĐ-UBND Về việc ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

Việc ứng dụng CNTT và cải cách hành chính là hai nhiệm vụ quan trọng có tính gắn kết chặt chẽ và hỗ trợ cho nhau để tiến tới xây dựng một nền hành chính hiện đại trong cơ quan. Đã tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ, đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tin học tại các phòng, đơn vị nhằm phát huy vai trò, hiệu quả của CNTT trong việc thúc đẩy quá trình cải cách hành chính.

Ngoài ứng dụng tại cơ quan, Sở đã chú trọng ưu tiên đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh lĩnh vực công nghệ thông tin liên quan đến cải cách hành chính như: Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu GIS các nguồn nước thải điểm phục vụ công tác quản lý và kiểm soát ô nhiễm môi trường tỉnh Hà Tĩnh; Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí và phần mềm đánh giá mức độ triển khai chính quyền điện tử các cấp tỉnh Hà Tĩnh; Xây dựng cơ sở dữ liệu hiện trạng công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu tổng hợp hộ gia đình phục vụ quản lý, khai thác thông tin tại cấp xã; Xây dựng trang thông tin giới thiệu đặc sản địa phương cam Sơn Mai, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh...

**Thuận lợi:** Trong quá trình xây dựng, triển khai: Được sự quan tâm chỉ đạo sâu, sát của Ban lãnh đạo Sở và các đơn vị, đặc biệt là đồng chí Giám đốc Sở. Ứng dụng CNTT vào công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện công tác chuyên môn và phục vụ cải cách hành chính luôn được quan tâm, ưu tiên hàng đầu. Đội ngũ công chức, viên chức có trình độ cao, vì vậy việc vận hành, ứng dụng rất thuận lợi.

**Khó khăn:** Tuy đã tập trung đầu tư, thay thế, sửa chữa hạ tầng kỹ thuật, tuy nhiên vì kinh phí chưa đáp ứng nên vẫn còn những hạn chế trong việc đồng bộ hệ thống.

## **2. Đánh giá kết quả ứng dụng CNTT và phục vụ người dân.**

### **2.1. Hạ tầng kỹ thuật**

Hạ tầng kỹ thuật tương đối đảm bảo; Đường truyền Internet 100Mb/s; Phòng máy chủ riêng, có hệ thống làm mát, chống sét; 100% cán bộ công chức, viên chức được trang bị máy tính để làm việc, mỗi phòng được trang bị thêm 1 máy tính xách tay; hệ thống mạng Lan, Wifi đáp ứng yêu cầu; Có một đường mạng chuyên dùng kết nối mạng khoa học và công nghệ tiên tiến VinaRen giữa Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia với Sở.

Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng 4 cơ sở dữ liệu chuyên ngành gồm:

Cơ sở dữ liệu quản lý đo lường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, kết quả đã cập nhật trên 40 ngàn phương tiện đo nhóm 2 theo đúng quy định. Phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn quản lý đo lường chất lượng. Được sử dụng và cập nhật thường xuyên.

Cơ sở dữ liệu phương tiện đo lường: Phục vụ quản lý công tác kiểm định phương tiện đo lường trên địa bàn tỉnh.

Cơ sở dữ liệu quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Cập nhật, công khai, công bố nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên môi trường mạng để các nhà lãnh đạo quản lý, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nắm bắt được thông tin cũng như nội dung, kết quả, địa chỉ ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ....

Cơ sở dữ liệu trang thiết bị Sàn Giao dịch công nghệ thiết bị trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh (Sàn online).

Việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cơ bản theo đúng quy định.

## 2.2. Về nhân lực CNTT

Cán bộ chuyên trách cơ bản đáp ứng yêu cầu.

Năng lực, trình độ ứng dụng CNTT của CBCCVC: 100% CBCCVC sử dụng thành thạo máy tính, mạng internet, phần mềm ứng dụng. Tại Văn phòng Sở đã tổ chức cho 100 công chức ôn tập và thi cấp chứng chỉ chẵn kỹ năng CNTT, kết quả 100% được cấp chứng chỉ.

## 2.3. Kết quả ứng dụng CNTT và phục vụ người dân

Bảo đảm hệ điều hành qua hệ thống CNTT thông suốt trong cơ quan; Điều hành, theo dõi thông qua Văn phòng I-Office, hệ thống phần mềm gửi nhận văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

Văn bản phục vụ cuộc họp được cung cấp dưới dạng văn bản điện tử cho các đại biểu trước cuộc họp nhằm giảm thời gian đọc báo cáo và tăng thời gian

thảo luận trong các cuộc họp tập trung. Đảm bảo 100% các loại văn bản (trừ văn bản mật) được xử lý qua mạng.

Khai thác các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh: Đáp ứng yêu cầu

Các phần mềm dùng chung và phần mềm nghiệp vụ của cơ quan đơn vị:  
Tốt.

Hộp thư điện tử: Hoạt động gửi, nhận văn bản quản lý nhà nước được thực hiện trên hệ thống thư điện tử của tỉnh theo đúng quy định.

Dịch vụ công trực tuyến: Quyết định 1905/QĐ-UBND ngày 6/7/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh gồm 51 thủ tục hành chính, trong đó có 16 dịch vụ công mức độ 2, 35 dịch vụ công mức độ 3. Quyết định 1852/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh gồm 43 thủ tục (giảm 8 thủ tục so với Quyết định 1905/QĐ-UBND ngày 6/7/2017), trong đó công bố 38 thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 3.

Quy trình thực hiện được thiết kế đảm bảo theo đúng trình tự các bước thực hiện, phân kỳ thời gian giải quyết hợp lý. Đến nay 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trên môi trường mạng, thời gian xử lý đúng hạn.

Công thông tin điện tử: Thông tin nhanh, kịp thời, cập nhật đầy đủ các văn bản, biểu mẫu, thông báo, đường link đảm bảo theo đúng quy định. Công tác công khai, minh bạch đã được cập nhật đảm bảo đúng quy định theo Quyết định Số: 739 /QĐ-UBND Về việc ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

Triển khai Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về Phát thị trường khoa học và công nghệ và Doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 404/KH-UBND ngày 16/11/2016 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh về phát triển thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ tỉnh Hà Tĩnh năm 2016 - 2017; Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 6/3/2017 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ thực hiện Đề án Phát triển thị trường khoa học và công nghệ và Doanh nghiệp khoa học và công nghệ năm 2017. Sở đã hoàn thành xây dựng Sàn Giao dịch công nghệ thiết bị trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh (Sàn online).

Kết nối với mạng thông tin khoa học và công nghệ tiên tiến (VinaREN). Thực hiện kết nối 10 cơ sở dữ liệu về KH&CN trong nước và quốc tế.

## **5. Đánh giá về công tác an ninh mạng**

Công tác an ninh, an toàn thông tin tương đối được đảm bảo. Tại Văn phòng Sở, 100% máy tính được trang bị phần mềm diệt virus bản quyền, tại các đơn vị trực thuộc trang bị trên 60%. Thường xuyên theo dõi, cập nhật các bản vá lỗi cho hệ thống máy tính. Ngăn chặn các mã độc tấn công từ bên ngoài. Thường xuyên theo dõi, khắc phục lỗi hỏng trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

## **6. Đánh giá về mức độ đầu tư cho ứng dụng CNTT**

Tổng chi ngân sách cho CNTT trong năm 2018: 418.700.000 đ

Trong đó:

Chi cho hạ tầng kỹ thuật CNTT (VND): 318.500.000 đ

Chi cho đào tạo CNTT (VND): 25.000.000 đ

Chi cho ứng dụng CNTT (VND): 75.200.000 đ

## **7. Đánh giá chung:**

Được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND tỉnh cũng như cơ quan quản lý Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Chỉ đạo CNTT tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức thực hiện tốt và vượt Kế hoạch CNTT năm 2018 của Sở cũng như Nghị quyết, Quyết định của UBND...

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong toàn cơ quan nhằm đảm bảo công tác quản lý, điều hành, tác nghiệp trên hệ thống CNTT; Điều hành, theo dõi thông qua Văn phòng I-Office, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các phần mềm nội bộ của Sở; các phòng, đơn vị, CBCCVC sử dụng hệ thống thư điện tử và các hệ thống dùng chung của tỉnh để gửi và nhận văn bản theo đúng quy định. Văn bản phục vụ cuộc họp được cung cấp dưới dạng văn bản điện tử cho các đại biểu trước cuộc họp nhằm giảm thời gian đọc báo cáo và tăng thời gian thảo luận trong các cuộc họp tập trung. Phục vụ tốt công tác cải cách hành chính tại đơn vị. Ứng dụng, duy trì có hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu hiện trạng công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo đúng lộ trình.

Cổng thông tin điện tử của Sở, Sàn giao dịch online hoạt động 24/24 giờ, thông tin được cung cấp, cập nhật đầy đủ đáp ứng nhu cầu khai thác, tra cứu thông tin của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Chuyển tải các chuyên đề truyền hình nhằm giới thiệu các mô hình ứng dụng tiên bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống, các quy trình kỹ thuật giúp bà con nông dân ứng dụng vào sản xuất, góp phần nâng cao dân trí cho nhân dân, đặc biệt góp phần phục vụ mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

### **III. Kiến nghị đề xuất:**

- Đề nghị UBND tỉnh sớm lựa chọn 1 phần mềm dùng chung cho cả tỉnh.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Có một số thủ tục hành chính của Sở KH&CN rất ít phát sinh hồ sơ (trong năm có thể không phát sinh hồ sơ). Tuy nhiên, để thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong cả nước thực hiện TTHC, Sở đã công bố mức độ 3. Nhưng theo quy định của Bộ tiêu chí chấm điểm nếu không có phát sinh hồ sơ sẽ không có điểm. Vì vậy, đề nghị cần phân loại đánh giá TTHC để tránh thiệt thòi cho cơ quan cũng như tổ chức, cá nhân.

- Ban hành công văn chỉ đạo, hướng dẫn cho các đơn vị xây dựng hệ thống an toàn, an ninh mạng.

- Tiếp tục mở các khoá đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho CBCC chuyên trách CNTT.

#### ***Nơi nhận:***

- BCĐ CNTT tỉnh;
- Sở TTTT;
- Lưu VT, TT-TL.

**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Khoa Văn**